TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2017/QĐST-HNGĐ	Ba Vì, ngày 31 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2017/TLST – HNGĐ ngày 14/07/2017, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Thanh N, sinh năm 1978

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn TM, xã TL, huyện BV, thành phố HN

+ Bị đơn: Anh Trần Văn X, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn TM, xã TL, huyện BV, thành phố HN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

   Chị **Trịnh Thị Thanh N** và anh **Trần Văn X.**

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Thanh N và anh Trần Văn X.

+ Về con chung: Có 02 con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 29/12/2009 và cháu Trần Nhật M, sinh ngày 13/12/2011. Giao cho chị Trịnh Thị Thanh N được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai cháu Trần Bảo N và cháu Trần Nhật M đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi (không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần) hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn X tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N nuôi cháu Trần Bảo N mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) kể từ tháng 07/2017 đến khi cháu Trần Bảo N đủ 18 tuổi (không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần) hoặc có thay đổi khác.

Anh Trần Văn X được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

+ Về tài sản chung và công sức: Chị N và anh X tự nguyện thỏa thuận giải quyết với nhau về toàn bộ tài sản chung và công sức, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản riêng: Không có.

+ Về công nợ chung: Không có .

+ Về án phí: Chị Trịnh Thị Thanh N tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai số 0007912 ngày 13/07/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì. Nay được khấu trừ vào số tiền mà chị N phải nộp. Hoàn trả lại cho chị N số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Trần Văn X phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ DUNG

Nơi nhận:
- VKSND Ba Vì
- Các đương sự
- UBND xã Tản Lĩnh
- Chi cục THADS h. Ba Vì
- Lưu